

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSST
Ngày 29 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Cường

- Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Ngô Văn Hoàn

2- Ông Nông Thanh Toại

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017. Tại đình chợ xã ĐL huyện T, tỉnh C. xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐST ngày 17 tháng 8 năm 2017. Đối với bị cáo: Đinh Đức L - Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1978

Nơi đăng ký NKTT: Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Chỗ ở hiện nay: Bản Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hóa: 12/12 phổ thông

Dân tộc: Tày;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không

Con ông: Đinh Văn C - Sinh năm 1953 (đã chết năm 2009) và bà Nông Thị Đ - Sinh năm 1957

Trú tại: Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Vợ: Đinh thị A - Sinh năm 1984

Trú tại: Bản M, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Bị cáo có 01 con gái sinh năm 2010

Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện TA từ ngày 03 tháng 02 năm 2017.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Những người làm chứng:

1- Vương văn T- Sinh năm 1995

Trú tại: N, xã Q, huyện T, tỉnh L. (vắng mặt)

2- Nông văn T - Sinh năm 1986

Trú tại: NC, xã Q, huyện T, tỉnh L. (vắng mặt)

3- Đinh văn T- sinh năm 1991

Trú tại: Bản L, xã Đ, huyện T, tỉnh C (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Đức L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 13 giờ 40 phút ngày 03/02/2017, tổ công tác đôi cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy và đội Xây dựng phong trào, phụ trách xã Công an huyện T, tỉnh C đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba Bản M, xã Đ, huyện T phát hiện, bắt quả tang Nông Văn T, sinh ngày 24/11/1986, trú tại , xã Q, huyện T, tỉnh L và Vương Văn Tr, sinh ngày 08/3/1995, trú tại xã Q, huyện T tỉnh L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thấy tổ công tác Công an huyện T và Tr đã vớt xi lanh, trong xi lanh có ma túy đang sử dụng xuống cạnh đường. Tổ công tác đã lập biên bản các đối tượng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

T và Tr khai: Số ma túy vừa sử dụng là do T vừa mua với Đinh Đức L, sinh năm 1978, trú tại: Bản M, Xã Đ, huyện T, tỉnh C với giá là 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào lời khai của T và Tr, ngày 03/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số: 01, khám xét người và nhà ở đối với Đinh Đức L. Kết quả phát hiện và thu giữ:

- Tại túi quần đang trước bên phải Luân đang mặc có: 680.000đ (sáu trăm tám mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia, số IMEI 1: 353690086568343; IMEI 2: 35369086568350, có gắn 02 thẻ sim số: 01237550652 và 01633240811.

- Tại túi áo bên dưới chiếc áo khoác của Đinh Đức L có 04 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (nghi Heroine).

- Tại giường ngủ của vợ chồng Đinh Đức L có 01 chiếc túi nilon màu vàng bên trong có 27.850.000đ (Hai mươi bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

- Tại thùng xốp màu trắng đặt bên trái cửa xuống bếp có: 100 hạt nổ; 06 vỏ đạn; 01 viên đạn K44 còn nguyên; 02 lọ nhựa chứa chất bột màu vàng (nghi thuốc nổ); 01 điện thoại di động màu nâu, viền trắng nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng

có số IMEI 1: 351949074698690 và IMEI 2: 351949074698708, bên trong điện thoại không gắn thẻ sim.

- Tại thùng đựng gạo có 01 vỏ hộp điện thoại nhãn hiệu FPT mobile, bên trong có 01 túi nhỏ chứa chất bột màu trắng ngà (nghi Heroine), 02 xi lanh đã qua sử dụng, 01 con dao dọc giấy có phần lưỡi dài 5,2 cm, 01 mảnh giấy bạc rách góc; 01 con dao bằng kim loại có phần lưỡi dài 40 cm, cán dài 11 cm.

Căn cứ vào kết quả khám xét và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 03/02/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Đinh Đức L về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Đức L khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2002 đến nay. Từ ngày 26/01/2017 đến ngày bị bắt 03/02/2017, L đã nhiều lần sang Trung Quốc tìm mua ma túy với một người đàn ông tên là P, khoảng 45 đến 50 tuổi, dáng người cao gầy, da trắng. L đã mua ma túy với người này nhiều lần, mỗi lần mua từ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đến 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Ngày 26/01/2017, L gọi điện cho người đàn ông trên để hỏi mua ma túy rồi đi bộ theo đường mòn gần lồi mở xã Đ, huyện T, tỉnh C sang Trung Quốc mua ma túy với người đàn ông trên với giá là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) được 01 cục ma túy đem về nhà L tách ra một ít để sử dụng. Sau đó L tách lấy một nửa số ma túy vừa mua được đem chia ra khoảng 10 gói (tép) để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời với giá 100.000đ/01 tép. Quá trình trao đổi mua bán ma túy các đối tượng thường gọi vào số thuê bao 01237550652 và số 01633240811 được gắn trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia của L. Cụ thể:

- L đã được bán ma túy cho Đinh Văn T, sinh năm 1991, trú tại: Bản L, xã Đ, huyện T, tỉnh C 06 lần, mỗi lần 01 tép Heroine, trong đó có 05 lần mỗi lần 01 tép với giá là 100.000đ/01 tép, 01 lần là 70.000đ/01 tép là vào ngày 31/01/2017.

- L bán Heroine cho Nông Văn T 02 lần, mỗi lần 01 tép Heroine với giá là 100.000đ/01 tép:

+ Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2017, L bán cho T 01 tép Heroine với giá là 100.000đ.

+ Lần 02: Ngày 03/02/2017, L bán cho T 01 tép Heroine với giá là 100.000đ.

Ngày 04/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng và tách lấy mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (nghi Heroine) thu giữ của Đinh Đức L ngày 03/02/2017. Kết quả: Số chất bột (nghi Heroine) có trọng lượng là 0,2g (không phải hai gam).

Ngày 06/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C giám định chất ma túy đối với số chất bột màu trắng ngà thu giữ của Đinh Đức L.

Tại bản Kết luận giám định số: 30/GĐMT, ngày 17/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: **Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong có trọng lượng : 0,0582g (không phải không năm tám hai gam), có Heroine.**

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn T, Nông Văn T đều thừa nhận được mua ma túy với Đinh Đức L. Lời khai của Đinh Văn T, Nông Văn T đều phù hợp với lời khai nhận tội của Đinh Đức L.

Đối với số tiền 680.000đ cơ quan điều tra đã tạm giữ của Đinh Đức L: Luân khai trong đó có 200.000đ là tiền do L bán ma túy cho T mà có, 480.000đ còn lại là do L bán gỗ sang Trung Quốc mà có.

Đối với số tiền 27.850.000đ cơ quan điều tra đã tạm giữ của Đinh Đức L: L khai đây là tiền của vợ L tên là Đinh Thị A do đi làm thuê mà có. Lời khai của bà A cũng phù hợp với lời khai của L và của những người đã thuê và trả tiền công cho bà A nên ngày 10/7/2017 cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho bà A.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 11B1-146.59 mà cơ quan điều tra đã tạm giữ, L khai: Đây là xe cá nhân của L, do L đăng ký tên nhưng vợ L là người thường xuyên sử dụng. L chưa từng dùng chiếc xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông có quốc tịch Trung Quốc đã bán ma túy cho L, L chỉ biết tên là P, thường sinh hoạt tại khu vực bốc xếp hàng hóa bên Trung Quốc mà không biết tên thật và địa chỉ của P nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Lời khai nhận tội của Đinh Đức L phù hợp với lời khai của các nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề cập đến nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu bị cáo là người nghiện ma túy. Tiền án, tiền sự : không có. Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng Điểm b khoản 2 điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã thu giữ được các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong có chất ma túy. Bên ngoài mặt trước phong bì ghi ;" Tang vật vụ Đinh Đức L, bắt khẩn cấp ngày 03/02/2017". Mặt sau có chức ký của đối tượng và những người tham gia cùng 04 dấu của Cơ quan CSĐT - Công An huyện T

- 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong có: 02 (hai) xi lanh bằng nhựa đã sử dụng: 01 (Một) con dao, loại dao dọc giấy; 01 (Một) giấy bạc;. Bên ngoài mặt trước phong bì ghi : " 02 (hai) xi lanh ; 01 (Một) con dao, loại dao dọc giấy; 01 (Một) giấy bạc ". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia cùng 04 dấu của Công An xã Đ, huyện T.

- 01(Một) phong bì niêm phong dán kín, bên trong có: Tiền mặt: 680.000đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng - Tiền Việt Nam). Bên ngoài mặt trước phong bì ghi: "Tiền tạm giữ trên người Đinh Đức L: 680.000đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn). Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia.

- 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động màu nâu, viền trắng, nhãn hiệu nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng
- 01 (Một) chiếc xe mô tô BKS: 11B1- 146.59 nhãn hiệu Fi JUPIER màu đỏ đen đã qua sử dụng, xe không gương chiếu hậu bên trái.
- 01 (Một) áo khoác ngoài vải Ka ki, màu nâu, áo đã qua sử dụng.
- 01 (Một) Con dao màu trắng sáng, phần lưỡi dao dài 40 cm, phần cán dao dài 11cm.
- 01(Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Đinh Đức L. Mang số 005869.
- Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo Đinh đức L là người có trình độ văn hoá 12/12 phổ thông, nên có nhận thức về xã hội và pháp luật. Nhưng do ăn chơi, đua đòi không chịu tu dưỡng lao động nên đã sử dụng ma túy (Heroine) từ năm 2002. Để có ma túy sử dụng, bị cáo Đinh đức L đã nhiều lần đi sang Trung Quốc (tại khu vực bốc dỡ hàng hoá bên Trung Quốc đối diện lối mở xã Đ, huyện T, tỉnh C mua ma túy với một người đàn ông khoảng 45- 50 tuổi tên gọi là P, không biết địa chỉ. Bị cáo L đã nhiều lần sang khu vực bốc dỡ hàng hoá bên Trung Quốc mua ma túy mỗi lần từ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đến 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) chủ yếu để sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể. Đến ngày 26/01/2017 bị cáo L lại gọi điện thoại cho người đàn ông nói trên để hỏi mua ma túy, biết là có ma túy bán nên bị cáo L đi bộ từ xã Đ theo đường mòn sang khu vực bốc dỡ hàng hoá bên Trung Quốc mua ma túy với người đàn ông trên với giá 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Khi mua được ma túy bị cáo L đem về nhà và tách số ma túy vừa mua được ra thành nhiều gói nhỏ (tép) vừa để sử dụng và vừa bán cho những người nghiện khác để kiếm tiền chênh lệch xoay vòng mua ma túy. Cụ thể bị cáo L bán cho Đinh Văn - Trú tại: xã Đ, huyện T, tỉnh C 06 lần (sáu lần). Trong đó có 05 lần mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ/01 tép. một lần 01 tép với giá 70.000đ và Nông văn T - trú tại: xã Q, huyện T, tỉnh L 02 lần (Hai lần) mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ/01 tép.

Như vậy hành vi của bị cáo Đinh Đức L đã bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Do đó tại bản cáo trạng số: 11 / CTr - KSĐT ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đinh văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b

khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của các nhân chứng, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Đức L Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đinh Đức L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/HĐTP ngày 04/ 8/ 2000 của Tòa án nhân dân tối cao. Bởi bố bị cáo được nhà nước tặng huân chương chiến sĩ giải phóng trong chống Mỹ cứu nước.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa về áp dụng điều luật, xử lý vật chứng cũng như mức hình phạt là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của vụ án cần được tịch thu tiêu hủy; Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước. Riêng đối với số tiền 680.000đ trong đó có 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) là tiền bị cáo L bán ma túy mà có cần được tịch thu xung công quỹ nhà nước; Số tiền còn lại 480.000đ là tiền bị cáo L bán gỗ mà có cần được trả lại cho bị cáo L cùng một số vật chứng khác vì không liên quan đến vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Đinh Đức L - Phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46; khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Đinh Đức L - 07(Bảy) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời gian thụ hình được tính kể từ ngày bắt là ngày 03 tháng 02 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a,c,đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy :

1- 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong có chất ma túy. Bên ngoài mặt trước phong bì ghi: " Tang vật vụ Đinh Đức L, bắt khẩn cấp ngày 03/02/2017". Mặt sau có chức ký của đối tượng và những người tham gia cùng 04 dấu của Cơ quan CSĐT - Công An huyện T.

2- 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong có: 02 (hai) xi lanh bằng nhựa đã sử dụng: 01 (Một) con dao, loại dao dọc giấy; 01 (Một) giấy bạc; Bên ngoài mặt trước phong bì ghi : " 02 (hai) xi lanh; 01 (Một) con dao, loại dao dọc giấy; 01 (Một) giấy bạc ". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia cùng 04 dấu của Công An xã Đ, huyện T

Tuyên:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo Đinh Đức L bán ma túy mà có.

Tuyên trả Lại: Trả lại cho bị cáo Đinh Đức L số tiền còn lại 480.000đ(Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo L bán gỗ mà có được trả lại cho bị cáo sau khi bản án đã hiệu lực pháp luật. Nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Toàn bộ số tiền trên để cùng trong 01(Một) phong bì niêm phong dán kín, bên trong có: 680.000đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng - Tiền Việt Nam). Bên ngoài mặt trước phong bì ghi: "Tiền tạm giữ trên người Đinh Đức L: 680.000đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn). Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người tham gia.

Tuyên tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước:

- 01(Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. Số IMEI - 1: 353690086568343; IMEI - 2: 35369086568350. Có gắn 02 thẻ sim số: 01237550652 và 01633240811.

Tuyên trả lại:

- 01 (Một) điện thoại di động màu nâu, viền trắng, nhãn hiệu nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, số IMEI - 1: 351949074698690; IMEI- 2: 351949074698708.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô BKS: 11B1- 146.59 nhãn hiệu Fi JUPIER màu đỏ đen đã qua sử dụng, xe không gương chiếu hậu bên trái. Kèm theo 01(Một) chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Đinh Đức L. Mang số 005869.

01 (Một) Con dao màu trắng sáng, phần lưỡi dao dài 40 cm, phần cán dao dài 11cm.

- 01 (Một) áo khoác ngoài vải Ka ki, màu nâu, áo đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Đinh Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000,đ(Hai trăm nghìn đồng) xung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***/ Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát huyện
- Công An huyện
- Trại giam
- Tòa án Tỉnh
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo.
- Sở tư pháp
- Lưu HS.
- Lưu T.H.A .P.T

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

NÔNG VĂN CƯỜNG